

Long Biên, ngày 10 tháng 01 năm 2025

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường Tiểu học Phúc Đông công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2024 như sau:

ĐV tính: 1000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 6 tháng cuối năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng cuối năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	600%
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
<i>1</i>	<i>Chi sự nghiệp.....</i>				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<i>1</i>	<i>Lệ phí</i>				
<i>2</i>	<i>Phí</i>				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>7,644,899</b>	<b>4,378,930</b>	<b>57%</b>	<b>61%</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>7 644 899</b>	<b>4 378 930</b>	<b>57%</b>	<b>61%</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1	Chi quản lý hành chính	7 644 899	4,378,930	57%	61%
6000	Lương cơ bản	3 077 446	1,695,560	55%	74%
6100	Phụ cấp lương	1 751 353	942,466	54%	69%
6050	Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	453 211	263,990	58%	150%
6300	Các khoản đóng góp	941 018	535,298	57%	78%
6200	Tiền thưởng	174 000	156,450	90%	0%
6250	Phúc lợi tập thể	160 000	90,940	57%	67%

6404	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân		196,134		24%
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	201 600	73,735	37%	37%
6550	Vật tư văn phòng	123 500	38,292	31%	29%
6600	Thông tin liên lạc	84 499	36,966	44%	60%
6650	Hội nghị	8 500	6,553	77%	100%
6700	Công tác phí	9 200	3,735	41%	52%
6750	Chi phí thuê mướn	354 080	179,810	51%	24%
6900	Chi sửa chữa thường xuyên TSCĐ	110 000	84,851	77%	164%
6950	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn		0	0%	0%
7000	Chi nghiệp vụ chuyên môn	149 914	57,584	38%	22%
7050	Chi mua sắm tài sản vô hình	24 000	13,000	54%	69%
7750	Chi khác	22 578	3,566	16%	0%
7950	Chi lập các quỹ của đơn vị thực hiện khoán vhi và đơn vị sự nghiệp có thu theo chế độ quy định				

Ngày 10 tháng 01 năm 2025

Kế toán



Khuất Thị Hằng

Thủ trưởng đơn vị



Phan Thị Xuân Thu

Phúc Đồng, ngày 10 tháng 01 năm 2025

### THUYẾT MINH

#### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 5299/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND quận Long Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của quận Long Biên;

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2024 chi tiết theo các nội dung sau:

Tổng kinh phí thực hiện 6 tháng cuối năm 2024: 4.378.930.000 đồng, đạt 57% dự toán năm và đạt 61% so với cùng kì năm trước, trong đó:

- Tiền lương: 1.695.559.400 đồng, đạt 55% dự toán năm và đạt 74% so với cùng kì năm trước.

- Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng: 263.990.000 đồng, đạt 58% dự toán năm và đạt 150% so với cùng kì năm trước.

- Phụ cấp lương: 942.466.356 đồng, đạt 54% dự toán năm và đạt 69% so với cùng kì năm trước.

- Các khoản đóng góp: 535.297.021 đồng, đạt 57% dự toán năm và đạt 78% so với cùng kì năm trước.

- Tiền thưởng: 156.450.000 đồng, đạt 90% dự toán năm và đạt 0% so với cùng kì năm trước.

- Chi các khoản thanh toán khác cho cá nhân: 196.134.000 đồng, đạt 100% dự toán năm và đạt 24% so với cùng kì năm trước.

- Phúc lợi tập thể: 90.940.500 đồng, đạt 57% dự toán năm và đạt 67% so với cùng kì năm trước.

- Thanh toán dịch vụ công cộng: 73.734.938 đồng, đạt 37% dự toán năm và đạt 37% so với cùng kì năm trước.

- Vật tư văn phòng: 38.292.508 đồng, đạt 31% dự toán năm và đạt 29% so với cùng kì năm trước.

- Thông tin, tuyên truyền, liên lạc: 36.965.700 đồng, đạt 44% dự toán năm và đạt 60% so với cùng kì năm trước.

- Chi công tác phí 3.735.600 đồng, đạt 41% dự toán năm và đạt 52% cùng kì năm trước.

- Chi hội nghị: 6.552.920 đồng, đạt 77% dự toán năm và đạt 100% cùng kì năm trước.

- Chi phí thuê mướn: 179.809.800 đồng, đạt 51% dự toán năm và đạt 24% so với cùng kì năm trước.

- Chi sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng : 84.851.200 đồng, đạt 77 % dự toán năm và đạt 164% cùng kì năm trước.

- Chi phí nghiệp vụ chuyên môn từng ngành : 57.584.416 đồng, đạt 38% dự toán và đạt 22% so với cùng kì năm trước.

- Chi chi mua TS vô hình : 13.000.000 đồng, đạt 54% dự toán và đạt 69% so với cùng kì năm trước.

- Chi khác : 3.566.000 đồng, đạt 16 % dự toán và đạt 0% so với cùng kì năm trước.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2024 của trường Tiểu học Phúc Đồng.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Phan Thị Xuân Thu**

Long Biên, ngày 10 tháng 01 năm 2025

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV/2024**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường Tiểu học Phúc Đồng công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV/2024 như sau:

ĐV tính: 1000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 4/2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 4 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	600%
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp.....</b>				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>				
<b>2</b>	<b>Phí</b>				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>7,644,899</b>	<b>2,523,865</b>	<b>33%</b>	<b>88%</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>7 644 899</b>	<b>2 523 865</b>	<b>33%</b>	<b>88%</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1	Chi quản lý hành chính	7 644 899	2,523,865	33%	88%
6000	Lương cơ bản	3 077 446	846,658	28%	134%
6100	Phụ cấp lương	1 751 353	508,209	29%	123%
6050	Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	453 211	179,405	40%	606%
6300	Các khoản đóng góp	941 018	276,125	29%	153%
6200	Tiền thưởng	174 000	156,450	90%	0%
6250	Phúc lợi tập thể	160 000	90,940	57%	68%

6404	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân		196,134		24%
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	201 600	41,118	20%	51%
6550	Vật tư văn phòng	123 500	27,507	22%	97%
6600	Thông tin liên lạc	84 499	14,476	17%	159%
6650	Hội nghị	8 500	6,553	77%	100%
6700	Công tác phí	9 200	1,800	20%	27%
6750	Chi phí thuê mướn	354 080	103,244	29%	48%
6900	Chi sửa chữa thường xuyên TSCĐ	110 000	31,567	29%	157%
6950	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn		0	0%	0%
7000	Chi nghiệp vụ chuyên môn	149 914	30,679	20%	37%
7050	Chi mua sắm tài sản vô hình	24 000	13,000	54%	100%
7750	Chi khác	22 578	0	0%	0%
7950	Chi lập các quỹ của đơn vị thực hiện khoán vhi và đơn vị sự nghiệp có thu theo chế độ quy định				

Ngày 10 tháng 01 năm 2025

Kế toán



Khuất Thị Hằng

Thủ trưởng đơn vị



Phan Thị Xuân Thu

Phúc Đồng, ngày 10 tháng 01 năm 2025

### THUYẾT MINH

#### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN QUÝ IV NĂM 2024

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 5299/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND quận Long Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của quận Long Biên;*

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý IV năm 2024 chi tiết theo các nội dung sau:

Tổng kinh phí thực hiện quý IV năm 2024: 2.523.865.224 đồng, đạt 33% dự toán năm và đạt 88% so với cùng kì năm trước, trong đó:

- Tiền lương: 846.65.445 đồng, đạt 28% dự toán năm và đạt 134% so với cùng kì năm trước.

- Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng: 179.404.800 đồng, đạt 40% dự toán năm và đạt 606% so với cùng kì năm trước.

- Phụ cấp lương: 508.209.514 đồng, đạt 29% dự toán năm và đạt 123% so với cùng kì năm trước.

- Các khoản đóng góp: 276.125.539 đồng, đạt 29% dự toán năm và đạt 153% so với cùng kì năm trước.

- Tiền thưởng: 156.450.000 đồng, đạt 90% dự toán năm và đạt 0% so với cùng kì năm trước.

- Chi các khoản thanh toán khác cho cá nhân: 196.134.000 đồng, đạt 100% dự toán năm và đạt 24% so với cùng kì năm trước.

- Phúc lợi tập thể: 90.940.500 đồng, đạt 57% dự toán năm và đạt 67% so với cùng kì năm trước.

- Thanh toán dịch vụ công cộng: 41.118.214 đồng, đạt 20% dự toán năm và đạt 51% so với cùng kì năm trước.
  - Vật tư văn phòng: 27.506.908 đồng, đạt 22% dự toán năm và đạt 97% so với cùng kì năm trước.
  - Thông tin, tuyên truyền, liên lạc: 14.476.200 đồng, đạt 17% dự toán năm và đạt 159% so với cùng kì năm trước.
  - Hội nghị: 6.552.920 đồng, đạt 77% dự toán năm và đạt 100% so với cùng kì năm trước.
  - Chi công tác phí 1.800.000 đồng, đạt 20% dự toán năm và đạt 27% cùng kì năm trước.
  - Chi phí thuê mướn: 103.243.800 đồng, đạt 29% dự toán năm và đạt 48% so với cùng kì năm trước.
  - Chi sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng : 31.567.000 đồng, đạt 29 % dự toán năm và đạt 157% cùng kì năm trước.
  - Chi phí nghiệp vụ chuyên môn từng ngành : 30.679.416 đồng, đạt 20% dự toán và đạt 37% so với cùng kì năm trước.
  - Chi chi mua TS vô hình : 13.000.000 đồng, đạt 54% dự toán và đạt 69% so với cùng kì năm trước.
  - Chi khác : 0 đồng, đạt 0 % dự toán và đạt 0% so với cùng kì năm trước.
- Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý IV năm 2024 của trường Tiểu học Phúc Đồng.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phan Thị Xuân Thu**